TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HNGĐ-ST.
Ngày: 04-7-2022
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hinh và bà Lê Thị Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông – Thư ký của Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng *tham gia phiên toà:* Ông K'Dem - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2022 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hà Thị P, sinh năm 1973. Địa chỉ: T, T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

Bị đơn: Ông Phạm Quang N, sinh năm 1973. Địa chỉ: đường L, Tổ A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 4 năm 2022, trong quá trình xét xử và tại phiên tòa nguyên đơn bà Hà Thị P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Phạm Quang N kết hôn ngày 06-02-1996, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, kết hôn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn

yêu thương nhau. Bà yêu cầu ly hôn ông Phạm Quang N. Việc ly hôn bà đã suy nghĩ kỹ và tự nguyện.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Phạm Thị Thúy V, sinh ngày 12-12-1996 và Phạm Viết Minh N, sinh ngày 15-3-1999. Hiện nay đều đã thành niên, có khả năng lao động và có tài sản để tự nuôi mình. Khi ly hôn không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản: Tài sản chung, tài sản nợ chung, nợ riêng: đều không có. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Ngoài ra, bà Hà Thị P không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa bị đơn ông Phạm Quang N vắng mặt không rõ lý do. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi và niêm yết Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên toà nhưng ông Phạm Quang N đều vắng mặt, nên Tòa án không lấy lời khai của ông Phạm Quang N được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay. Đại điện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận cho bà Hà Thị P và ông Phạm Quang N ly hôn. Về con chung và tài sản không xem xét giải quyết. Buộc bà Hà Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Hà Thị P có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Phạm Quang N. Ông Phạm Quang N hiện đang cư trú tại huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Tại phiên tòa bị đơn ông Phạm Quang N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Di Linh và Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai nhận của đương sự và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Bà Hà Thị P và ông Phạm Quang N tự nguyện kết hôn ngày 06-02-1996, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Hà Thị P và ông Phạm Quang N là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, quan hệ vợ chồng của ông, bà đã lâm vào tình trạng trầm trọng và mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, việc bà Hà Thị P yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Quang N là có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Căn cứ vào lời khai nhận của đương sự, bản sao giấy khai sinh, có cơ sở xác định bà Hà Thị P và ông Phạm Quang N có hai con chung là Phạm Thị

Thúy V, sinh ngày 12-12-1996 và Phạm Viết Minh N, sinh ngày 15-3-1999. Hiện nay đều đã thành niên, có khả năng lao động và có tài sản để tự nuôi mình. Khi ly hôn không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết về con chung.

Về tài sản: Tài sản chung; Tài sản nợ chung; Tài sản nợ riêng bà Hà Thị P xác định đều không có. Khi ly hôn không yêu cầu giải quyết về tài sản, nên không xem xét giải quyết về tài sản.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở và phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Các đương sự chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 56 và Điều 57của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 và Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị P và ông Phạm Quang N ly hôn.

2. Về án phí: Bà Hà Thị P phải chịu án phí dân sư sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0006567 ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh. Bà Hà Thị P đã nộp đủ án phí.

3. Quyền kháng cáo: Bà Hà Thị P có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Ông Phạm Quang N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Di Linh;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- UBND thị trấn D;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký tên và đóng dấu)

- Chi cục thi hành án huyện Di Linh;
- Lưu hồ sơ; Án văn.

Huỳnh Thị Mỹ Lệ